TÒA ÁN NHÂN DÂN **KV6 - VL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2026/QĐST-DS	*VL, ngày 18 tháng 3 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2026/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT (Sac); Địa chỉ: 266-268 NKKN, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh; *Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Quang Tín – chức vụ: Trưởng phòng giao dịch CL; Đơn vị công tác: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần SGTT – Chi Nhánh BT – PGD CL; Địa chỉ mới số: 137/14B, Ấp 2, Xã CL, Tỉnh VL.

Bị đơn: Bà Phan Thị Thu H, sinh năm 1960; Số CCCD: 086160004450; Địa chỉ: 58/18 Ấp BT, Xã CL, Tỉnh VL và ông Lương Văn L, sinh năm 1956; Số CCCD: 083059003733; Địa chỉ: 58/18 Ấp BT, Xã CL, Tỉnh VL.

- Thi hành án dân sự tỉnh VL; *Người đại diện theo ủy quyền là* Ông Mai Văn A - Chức vụ: Phó trưởng phòng Thi hành án dân sự KV6 - VL.

- Ông Lâm Vũ Thanh B, sinh năm 1980; Nơi cư trú: 504/68 ấp LQ, xã CL, tỉnh VL.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Phan Thị Thu H và ông Lương Văn Lý có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP SGTT – Chi nhánh BT – Phòng giao dịch CL số tiền:

+ Khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 202327262689 ngày 05/10/2023 và tiền lãi tạm tính đến ngày 02/03/2026 là **585.232.932 đồng**. Trong đó:

- Vốn gốc: 489.996.588 đồng.
- Lãi chuyển quá hạn: 60.756.166 đồng.
- Lãi quá hạn phát sinh: 29.792.735 đồng.
- Lãi phạt: 4.687.443 đồng.

+ Khoản vay theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 3044961 ngày 29/11/2023 và tiền lãi tạm tính đến ngày 02/3/2026 là **86.807.700 đồng**. Trong đó:

- Vốn gốc: 57.288.804 đồng.
- Lãi trong hạn: 19.679.264 đồng.
- Lãi quá hạn: 9.839.632 đồng.

2.2 Bà Phan Thị Thu H và ông Lương Văn L phải có nghĩa vụ liên đới tiếp tục trả lãi, mức lãi suất được thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 202327262689 ngày 05/10/2023 được ký kết giữa bà Phan Thị Thu H và ông Lương Văn L với Ngân hàng TMCP SGTT - Chi nhánh BT - Phòng giao dịch CL và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 3044961 ngày 29/11/2023 được ký kết giữa bà Phan Thị Thu H với Ngân hàng TMCP SGTT - Chi nhánh BT - Phòng giao dịch CL đối với số tiền chậm trả tính từ ngày 03/3/2026 đến khi thanh toán tất toán cho Ngân hàng TMCP SGTT.

2.3 Trường hợp bà Phan Thị Thu H, ông Lương Văn L không thanh toán hết các khoản nợ theo: Hợp đồng tín dụng số 202327262689 ngày 05/10/2023 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 3044961 ngày 29/11/2023 được ký kết giữa bà Phan Thị Thu H và ông Lương Văn L với Ngân hàng TMCP SGTT - Chi nhánh BT - Phòng giao dịch CL thì Ngân hàng TMCP SGTT có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với phần đất có diện tích 2654,3m^2; Đất ở tại nông thôn: 300m^2; Đất trồng cây lâu năm; 2354,3m^2, thuộc thửa đất số 44, tờ bản đồ số 22; địa chỉ: ấp Bình Thanh, xã Hòa Nghĩa, huyện CL, tỉnh BT (nay là xã CL, tỉnh VL) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số GCN CH00468 do UBND huyện CL, cấp ngày 26/09/2012 cho ông Lương Văn L và bà Phan Thị Thu H.

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Phan Thị Thu H và ông Lương Văn L phải có nghĩa vụ liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả cho Ngân hàng. Tuy nhiên, bà H và ông L là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn tiền án

phí theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 14.930.000đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001035 ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh VL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND KV6 - VL;*
- *Thi hành án dân sự tỉnh VL;*
- *Phòng GĐKT, TT&THA TAND tỉnh VL;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, VP, BP.*

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)